

Số: 1748 /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Trung tâm Thông tin**

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 132/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Trung tâm Thông tin là tổ chức thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, có chức năng giúp Bộ trưởng tổ chức, quản lý thống nhất các hoạt động thông tin và tư liệu về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; là đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin của Bộ.

Trung tâm Thông tin là đơn vị sự nghiệp công lập, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng để giao dịch theo quy định của pháp luật; thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính của đơn vị theo quy định của pháp luật; có trụ sở chính đặt tại thành phố Hà Nội.

Trung tâm Thông tin có tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh: Information Center (viết tắt là IC).

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Trung tâm Thông tin có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị xây dựng và trình Bộ trưởng chiến lược, quy hoạch dài hạn, kế hoạch 5 năm và hàng năm về hoạt động ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong Bộ, thông tin và tư liệu về các lĩnh vực

thuộc phạm vi quản lý của Bộ; chiến lược, quy hoạch, kế hoạch 5 năm và hàng năm của Trung tâm; tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thực hiện cung cấp thông tin, tuyên truyền, giải thích, trả lời công luận đối với các vấn đề liên quan đến các hoạt động quản lý nhà nước của Bộ theo phân công của Bộ trưởng.

3. Tổ chức hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan thu nhập, tổng hợp thông tin từ báo chí, dư luận xã hội và các nguồn thông tin khác phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Bộ, hoạt động quản lý nhà nước các đơn vị trực thuộc Bộ; Tiếp nhận khiếu nại tố cáo, phản ánh, kiến nghị của các tổ chức, cá nhân qua Cổng thông tin điện tử để báo cáo Bộ trưởng.

4. Tổ chức quay phim, chụp ảnh, viết bài và thực hiện xuất bản các ấn phẩm thông tin đa phương tiện về các hoạt động và những lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ theo những quy định của pháp luật.

5. Xây dựng, quản lý, duy trì và phát triển hoạt động của Cổng thông tin điện tử Bộ Thông tin và Truyền thông đảm bảo kỹ thuật, an toàn và an ninh thông tin; triển khai tích hợp các kênh thông tin, ứng dụng và cơ sở dữ liệu để cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử Bộ.

6. Phối hợp về chuyên môn, nghiệp vụ với các cơ quan, đơn vị có liên quan kết nối, khai thác, tích hợp và đồng bộ hoá cơ sở dữ liệu (không thuộc phạm vi bí mật nhà nước) được cập nhật trên Cổng thông tin điện tử, chuẩn hoá phần mềm sử dụng, khai thác tài nguyên thông tin trong Bộ, ngành trong kết nối các Cổng/Trang thông tin điện tử thuộc Bộ thành hệ thống mạng thông tin điện tử thống nhất trên internet.

7. Tổ chức, thực hiện giao lưu, đối thoại trực tuyến bằng việc ứng dụng công nghệ thông tin giữa lãnh đạo Bộ và các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ có liên quan với nhân dân thông qua Cổng thông tin điện tử.

8. Tổ chức hoặc tham gia tổ chức hội thảo, hội nghị, họp báo, triển lãm về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ.

9. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ xây dựng lộ trình và tổ chức triển khai, duy trì hệ thống Chính phủ điện tử của Bộ; xây dựng, quản lý, vận hành cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông, các hệ thống thông tin, hệ thống chương trình ứng dụng, phần mềm sử dụng chung; sử dụng văn bản điện tử và các hình thức khác phục vụ hoạt động quản lý, điều hành và cải cách hành chính của Bộ;

10. Tham gia thẩm định thiết kế sơ bộ các dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin của các đơn vị thuộc Bộ (trừ dự án đầu tư của Trung tâm Thông

tin); thẩm tra về mục tiêu, nội dung, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng cho các dự án, nhiệm vụ trong dự toán ngân sách hàng năm cho ứng dụng công nghệ thông tin của các đơn vị thuộc Bộ.

11. Chủ trì xây dựng, cập nhật, lưu trữ, quản lý, duy trì, khai thác các cơ sở dữ liệu chuyên ngành trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ (không bao gồm hoạt động cập nhật, khai thác các văn bản quy phạm pháp luật).

12. Thực hiện các nhiệm vụ về thu thập, tổng hợp, báo cáo số liệu thống kê ngành Thông tin và Truyền thông.

13. Thực hiện nghiên cứu khoa học, chế độ thông tin báo cáo trong lĩnh vực được phân công theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng.

14. Tổ chức, phối hợp tổ chức thực hiện các chương trình hợp tác, liên kết với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài theo chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm Thông tin và theo sự phân công của Bộ trưởng.

15. Thực hiện dịch vụ tư vấn thiết kế, thẩm định, thẩm tra, đánh giá, giám sát, triển khai thực hiện các dự án công nghệ thông tin; cung cấp dịch vụ truyền thông, thông tin, quảng bá, tổ chức sự kiện, sản xuất các chương trình nghe nhìn và các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.

16. Quản lý về tổ chức bộ máy, viên chức, tài chính, tài sản, hồ sơ, tài liệu của Trung tâm theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng.

17. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức, biên chế

1. Lãnh đạo:

Trung tâm Thông tin có Giám đốc, các Phó Giám đốc.

Giám đốc chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Phó Giám đốc giúp Giám đốc chỉ đạo, điều hành các mặt công tác của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

2. Tổ chức bộ máy

- Phòng Kế hoạch - Tổng hợp
- Phòng Tài chính - Kế toán
- Phòng Thông tin
- Phòng Công nghệ thông tin điện tử
- Phòng Công nghệ thông tin

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác giữa các phòng do Giám đốc quy định.

3. Biên chế cán bộ, viên chức của Trung tâm do Giám đốc xây dựng trình Bộ trưởng quyết định.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Bãi bỏ Quyết định số 16/2008/QĐ-BTTTT ngày 03 tháng 4 năm 2008 và Quyết định số 778/QĐ-BTTTT ngày 10 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Thông tin.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Giám đốc Trung tâm Thông tin, Thủ trưởng các cơ quan đơn vị trực thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, TCCB.

BỘ TRƯỞNG

(Đã Ký)

Nguyễn Bắc Sơn